

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY HÚT ẨM CÔNG NGHIỆP

Model: OS-210; OS-500



Sản phẩm này được phân phối bởi Công ty Cổ phần DeAir.

 deair.com.vn  0925 977 579

NỘI DUNG

1. Hoạt động	1
1.1 Nguyên lý hút ẩm	1
1.2 Sự cần thiết của việc hút ẩm	1
2. Sản phẩm	2
2.1 Chức năng	2
2.2 Đặc điểm thiết bị	2
2.3 Thông số thiết bị	3
2.4 Cấu tạo thiết bị	3
3. Hướng dẫn vận hành	4
3.1 Lưu ý	4
3.2 Ứng dụng	4
3.3 Bảng điều khiển	5
3.4 Hướng dẫn sử dụng	6
4. Bảo trì	6
4.1 Chỉ định an toàn	6
4.2 Nội dung bảo trì - bảo dưỡng	7
5. Kiểm tra lỗi và khắc phục sự cố	7
5.1 Bảng báo lỗi	7
5.2 Khắc phục sự cố	8

Cảm ơn bạn đã lựa chọn sản phẩm của chúng tôi! Hướng dẫn sử dụng này rất thiết yếu cho việc lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng thiết bị. Xin vui lòng làm theo mọi hướng dẫn trong tài liệu này để tối đa hoá hiệu quả hút ẩm, và khắc phục những tình huống có thể xảy ra để nâng cao tuổi thọ của thiết bị.

ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM

Ghi lại số serie của máy hút ẩm vào khoảng trống cung cấp dưới đây để phục vụ cho việc bảo trì trong tương lai.

Số serie: _____

QUAN TRỌNG! Hãy giữ một bản sao hoá đơn bán hàng và thẻ bảo hành của bạn cho dịch vụ bảo hành **DeAir**.

CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH

Thời hạn bảo hành là 24 tháng kể từ ngày mua sản phẩm.

Bảo hành được giới hạn trong việc thay thế miễn phí phụ kiện bất kỳ bộ phận bị lỗi nào, hoặc lỗi sản xuất xảy ra trong thời hạn bảo hành.

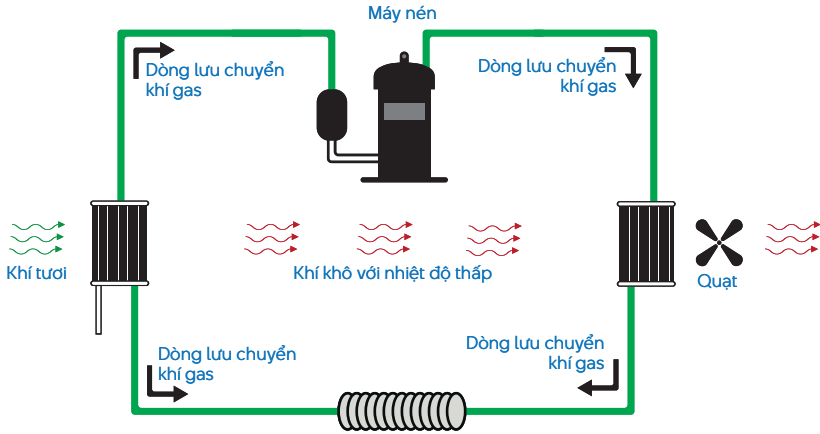
Tất cả các yêu cầu bảo hành phải ghi rõ mẫu mã / số serie. Những chi tiết này được in trên bảng xác định đơn vị.

Đọc tất cả trong hướng dẫn trước khi sử dụng máy hút ẩm này. Để giảm nguy cơ hoả hoạn, sự cố điện đến con người khi sử dụng máy hút ẩm, hãy làm theo các biện pháp phòng ngừa cơ bản.

Trong trường hợp sản phẩm có bất kỳ lỗi hay hư hỏng nào, hãy liên hệ ngay với **DeAir** qua số **Hotline: 0925 977 579**

1. Hoạt động

1.1 Nguyên lý hút ẩm

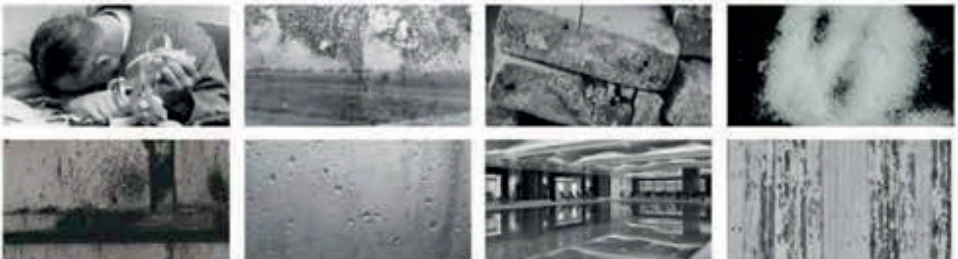


Máy hút ẩm làm lạnh của chúng tôi áp dụng nguyên tắc hút ẩm bằng cách sử dụng máy nén lạnh, đầu tiên máy nén nén chất làm lạnh. Khi dàn bay hơi làm mát không khí xuống một nhiệt độ thấp hơn điểm sương không khí, hơi nước sẽ ngưng tụ và bám vào khay, và cuối cùng thoát ra ngoài thông qua các đường ống. Theo chu kỳ, độ ẩm trong nhà giảm dần. Máy hút ẩm không chỉ sử dụng được với ống thông gió và van điều tiết mà còn được sử dụng riêng.

1.2 Sự cần thiết của việc hút ẩm

Sống trong môi trường ẩm ướt lâu ngày có thể dẫn đến suy nhược cơ thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe con người. Trong môi trường ẩm ướt, các sản phẩm kim loại, thuốc, đồ sưu tầm dễ bị mài mòn, ẩm mốc và sinh ra vi khuẩn.

Độ ẩm tương đối mà con người cảm thấy thoải mái là khoảng 60%. Tuy nhiên, việc bảo quản một đồ vật phụ thuộc vào tính chất, cách chế tạo và cách sử dụng. Vì vậy, hút ẩm là điều cần thiết.



2. Sản phẩm

2.1 Chức năng

Cài đặt thời gian 2 chiều: thiết kế tính năng hẹn giờ hai chiều bật - tắt, cải thiện tính năng máy.

Xả nước: thoát nước trực tiếp không bị gián đoạn tình trạng phải đi đổ nước thường xuyên.

Màn hình LCD: thể hiện trạng thái vận hành của thiết bị với hệ thống cảm biến nhiệt độ - độ ẩm tiên tiến, giúp kiểm soát chính xác nhiệt độ - độ ẩm.

Lọc không khí: lưới lọc nylon sử dụng lọc bụi từ không khí đầu vào hiệu quả.

Xả tuyết ở nhiệt độ thấp: để bảo vệ máy nén khi nhiệt độ xuống thấp, thiết bị sẽ tự động bật chế độ xả tuyết.

Tự đánh giá sự cố: nếu thiết bị hư hỏng khi đang hoạt động, mã lỗi sẽ được hiển thị trên màn hình LCD.

Cài đặt độ ẩm: thiết bị được trang bị hệ thống điều khiển thông minh, kiểm soát giá trị độ ẩm tự do, phạm vi cài đặt độ ẩm 10%-95%.

Bộ nhớ tắt nguồn: khi bị mất nguồn đột xuất, người dùng không cần cài đặt lại, thiết bị sẽ hoạt động theo cài đặt ban đầu.

Bảo trì: Vệ sinh lưới lọc gió thường xuyên.

2.2 Đặc điểm thiết bị

Hút ẩm nhanh: sử dụng quạt turbine ly tâm không ồn và máy nén thương hiệu nổi tiếng, nhanh chóng đạt được độ ẩm cài đặt.

Hút ẩm thông minh: sử dụng công nghệ điều khiển bằng máy vi tính, tự động khởi động và dừng hoạt động khi nằm ngoài dải nhiệt độ được cài đặt.

Hoạt động với tiếng ồn thấp: thiết kế cấu trúc hợp lý, các tiêu chuẩn lựa chọn nghiêm ngặt, các thành phần tạo ra hiệu quả tiếng ồn thấp.

Thân thiết bị: thân thiết bị làm bằng kim loại có độ bền cao, cường độ uốn lượn hợp lý khó bị biến dạng, bề mặt được phủ hợp chống rỉ và ăn mòn, nung ở nhiệt độ cao, khó rơi rớt.

Bảo vệ áp suất thấp: khi có rò rỉ gas trong đường ống thiết bị và áp suất trong đường hồi ống đồng lỏng thấp hơn 0.05 Mpa, máy nén sẽ tự động dừng bảo vệ. Khi áp suất trong đường hồi ống đồng lỏng cao hơn 0.05 Mpa, máy nén có thể bắt đầu hoạt động.

2.3 Thông số thiết bị

Model	OS-210	OS-500
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)	5-40	
Công suất hút ẩm (kg/ngày) (@30°C, 70%)	210	500
Lưu lượng gió (CMH)	2,000	5,000
Độ ồn (dBA)	≤58	
Loại gas	R407C/R410A/R134A	
Khối lượng gas nạp (kg)	1.9	3.8
Nguồn điện (V/Ph/Hz)	220/1/50 - 380/3/50	380/3/50
Công suất điện tiêu thụ (kW)	4.0	11.0
Kích thước (Rộng x Sâu x Cao) (mm)	750x470x1,615	1,200x500x1,820
Khối lượng (kg)	128	220

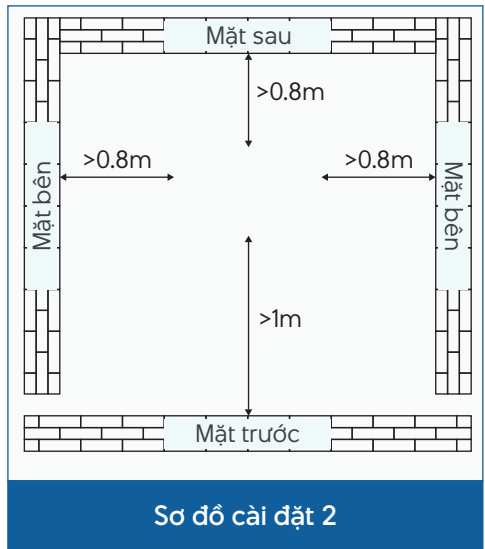
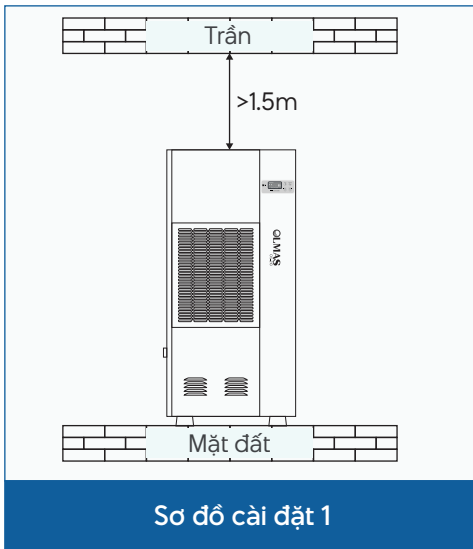
2.4 Cấu tạo thiết bị



3. Hướng dẫn vận hành

3.1 Lưu ý

- Máy nén trong thân máy phải được đặt thẳng đứng để vận hành. Nếu vận chuyển máy đi đường dài cần để máy đứng thẳng tối thiểu 3 giờ trước khi khởi động và chạy máy.
- Máy nén hoạt động trong thời gian dài với nhiệt độ dưới 15°C cánh tản nhiệt sẽ bị bám tuyết, ảnh hưởng đến hiệu quả hút ẩm và tuổi thọ của máy.
- Máy hút ẩm không phải máy lạnh, khi máy chạy quạt sẽ thổi ra hơi nóng, trong môi trường kín phòng sẽ tăng nhiệt độ.
- Đảm bảo đường ống kết nối bên ngoài hoặc phụ tùng nước được lắp đặt chắc chắn.
- Đảm bảo máy được lắp đặt với không gian tối thiểu như khuyến cáo.

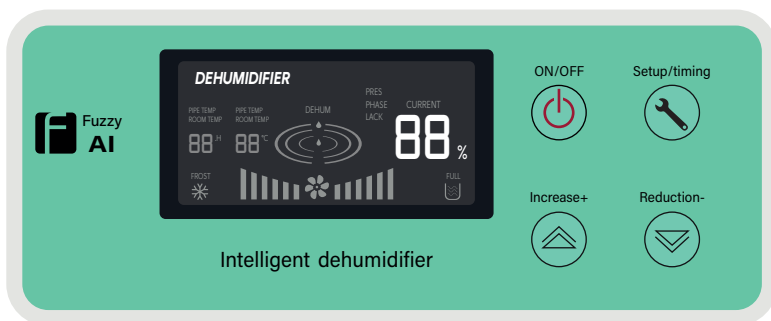



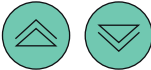

3.2 Ứng dụng

- Độ ẩm tương đối nên được duy trì gần phạm vi 60% để tạo cảm giác dễ chịu theo cảm nhận con người. Không nên cài đặt độ ẩm quá thấp vì độ ẩm khuyến tán do chênh lệch giữa trong nhà và ngoài trời làm máy phải hoạt động nhiều hơn, gây giảm tuổi thọ.

- » Thời tiết khắc nghiệt (mùa mưa), nên sử dụng máy trong thời gian dài, đóng cửa và cửa sổ khi máy đang hoạt động nếu không độ ẩm sẽ khó giảm xuống.
- » Khi sử dụng máy hút ẩm để hỗ trợ các vấn đề khô, thiết bị nên được đặt cách nhau 1 khoảng nhất định, không đến gần cửa thoát khí.

3.3 Bảng điều khiển



Nút	Mô tả
	<p>(1) Nhấn nút ON/OFF để mở/tắt máy.</p>
	<p>(2) Nhấn nút Increase+ / Reduction- để tăng / giảm độ ẩm cài đặt trong phạm vi 10% - 95% (thay đổi 1% mỗi lần nhấn) hoặc thời gian tương ứng trong phạm vi 24 giờ (thay đổi 1 giờ mỗi lần nhấn).</p>
	<p>Nhấn nút Setup/timing để cài đặt thời gian chạy, dừng cho máy. Dùng nút Increase+ / Reduction- để thay đổi thời gian cài đặt. Thời gian cài đặt tối đa là 24h.</p> <p>Nhấn lần 1 để vào chế độ độ ẩm.</p> <p>Nhấn lần 2 để cài đặt hẹn giờ tắt máy.</p> <p>Nhấn lần 3 để cài đặt thời gian chạy máy.</p>

3.4 Hướng dẫn sử dụng

Mở nguồn: Sau khi bật CB của máy, bảng điều khiển LCD sáng đèn và hiển thị nhiệt độ, độ ẩm thực tế.

Nhấn nút ON/OFF: Nhấn ON/OFF để khởi động máy. Thiết bị sẽ chạy quạt trước, sau đó máy nén sẽ bắt đầu chạy.

Kiểm soát độ ẩm: Nhấn nút tăng/giảm để bắt đầu cài đặt độ ẩm mong muốn. Dòng máy hút ẩm này không cài đặt được nhiệt độ.

► Chú ý:

* Chênh lệch độ ẩm hoạt động của máy là 3%. Khi đạt độ ẩm máy nén sẽ ngắt, quạt vẫn tiếp tục chạy cho đến khi nhấn tắt máy.

* Nếu giá trị độ ẩm cài đặt dưới 30%, máy hút ẩm sẽ chạy chế độ hút ẩm liên tục. Trong những trường hợp bất khả kháng, khách hàng đã lường trước được những hư hỏng và tự chịu trách nhiệm với những tổn thất có thể xảy ra thì mới cài đặt giá trị độ ẩm dưới 30%. Cần có kỹ thuật viên vận hành theo dõi quá trình hoạt động của thiết bị ở độ ẩm cài đặt dưới 30%.

4. Bảo trì

4.1 Chỉ định an toàn

- ▶ Không đi dây điện, cắm hoặc rút điện khi tay ướt.
- ▶ Không ngừng thiết bị bằng cách ngắt nguồn điện trực tiếp.
- ▶ Không sử dụng nguồn điện với điện áp cao.
- ▶ Không chèn gậy, ngón tay vào cửa thoát khí.
- ▶ Không làm ngã hoặc móp thiết bị.
- ▶ Không sử dụng nước thải ra từ máy để uống hoặc cho gia súc ăn.
- ▶ Không mở vỏ máy khi đang hoạt động.
- ▶ Không sử dụng máy hút ẩm trong các môi trường sau: môi trường khí dễ cháy, môi trường bụi bẩn, môi trường nắng, và bề mặt đặt máy bị nghiêng.
- ▶ Dừng máy và ngắt nguồn điện trước khi vệ sinh, bảo trì.

4.2 Nội dung bảo trì - bảo dưỡng

Việc bảo trì - bảo dưỡng cần làm định kỳ và tuân thủ các quy định của nhà sản xuất để đảm bảo máy hoạt động bền bỉ và hiệu quả. Thực hiện bảo trì - bảo dưỡng kịp thời tránh làm gián đoạn quá trình sản xuất.

STT.	Nội dung	Ngày	Tháng	Quý	Năm
1	Vệ sinh bề mặt thiết bị	✓	✓	✓	✓
2	Vệ sinh lọc bụi		✓	✓	✓
3	Vệ sinh máy nén		✓	✓	✓
4	Đo dòng máy nén		✓	✓	✓
5	Kiểm tra đường ống đồng			✓	✓
6	Vệ sinh máng nước		✓	✓	✓
7	Kiểm tra đường ống nước		✓	✓	✓
8	Kiểm tra bề mặt dàn		✓	✓	✓
9	Vệ sinh quạt công tắc		✓	✓	✓
10	Vệ sinh tủ điện và kiểm tra thiết bị điện		✓	✓	✓
11	Kiểm tra ốc, vít cố định thiết bị trong máy			✓	✓
12	Kiểm tra tổng quan thiết bị trong máy		✓	✓	✓
13	Dự trữ thiết bị thay thế			✓	✓

5. Kiểm tra lỗi và khắc phục sự cố

5.1 Bảng báo lỗi

Mã lỗi	Hiện tượng	Biện pháp xử lý
E1	Lỗi cảm biến nhiệt độ	Thay cảm biến nhiệt độ
E2	Lỗi cảm biến độ ẩm	Thay cảm biến ẩm
E3	Lỗi áp suất cao	Kiểm tra công tắc áp suất cao, áp suất gas
E4	Lỗi áp suất thấp	Kiểm tra công tắc áp suất thấp, áp suất gas

Mã lỗi	Hiện tượng	Biện pháp xử lý
Pres	Lỗi máy nén	Kiểm tra máy nén
Phase	Lỗi sai pha	Đổi pha
Lack	Lỗi mất pha	Kiểm tra pha, cấp đủ pha
E9	Lỗi board	Thay board

5.2. Khắc phục sự cố

Lỗi	Nguyên nhân	Biện pháp xử lý
Không thể khởi động	<ul style="list-style-type: none"> _ Dây cắm không có điện hoặc kết nối chưa đúng _ Chưa bật nguồn _ Công tắc dây nguồn bị lỏng _ Cầu chì bị cháy 	<ul style="list-style-type: none"> _ Kiểm tra dây điện ở lối vào _ Bật nguồn _ Kiểm tra mạch và kết nối _ Thay cầu chì
Hiệu quả hút ẩm không như mong muốn	<ul style="list-style-type: none"> _ Lọc bị dơ _ Đặt máy nơi không phù hợp _ Cửa hoặc cửa sổ không kín _ Rò rỉ gas 	<ul style="list-style-type: none"> _ Làm sạch lọc _ Đặt máy ở không gian giữa _ Đóng cửa và cửa sổ _ Kiểm tra rò rỉ gas với nước xà phòng
Rò rỉ nước	<ul style="list-style-type: none"> _ Máy bị nghiêng _ Ống nước nghẹt 	<ul style="list-style-type: none"> _ Đặt máy thẳng đứng _ Thông ống xả nước
Các hiện tượng bất thường khác	<ul style="list-style-type: none"> _ Máy bị nghiêng _ Lọc bị tắc nghẽn 	<ul style="list-style-type: none"> _ Đặt máy thẳng đứng _ Vệ sinh lọc

**MỌI THẮC MẮC XIN LIÊN HỆ
TRUNG TÂM CSKH CỦA CHÚNG TÔI**



Total Climatech Solution!

Hotline : +84 925 977 579

